UBND TỈNH BẾN TRE
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DỰ THẢO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bến Tre, ngày 19 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO
Về tình hình triển khai, kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm học kỳ II năm học 2023-2024

Năm học 2023-2024, năm học tiếp tục thực hiện các mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo (GD&ĐT); là năm học thứ tư triển khai thực hiện các mục tiêu, Nghị quyết giai đoạn 2021-2025; tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, thực hiện sách giáo khoa mới đối với lớp 4, lớp 8 và lớp 11; tiếp tục triển khai thực hiện phong trào thi đua "Đồng Khởi mới", Kết luận số 51-KL/TW ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo (GD&ĐT); triển khai các nội dung thực hiện Nghị quyết số 78/NQ-CP ngày 18/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Nghị quyết Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 02 tháng 4 năm 2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Quán triệt chủ đề năm học 2023-2024[1] là *"Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo"*; trong học kỳ I năm học 2023-2024, toàn ngành đã tích cực, chủ động phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở trong công tác chuẩn bị, triển khai, tổ chức thực hiện nhiệm vụ và bước đầu đã đạt được những kết quả quan trọng.

Phần I:
TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ VÀ KẾT QUẢ HỌC KỲ I NĂM HỌC 2023-2024

I. Công tác tham mưu, chỉ đạo

Sở GD&ĐT đã phối hợp Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tham mưu Tỉnh ủy ban hành Thông tri số 03-TT/TU ngày 01/8/2023 về nhiệm vụ năm học 2023-2024; tham mưu Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch số 4946/KH-UBND ngày 15/8/2023 về thời gian năm học 2023-2024 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên, Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 31/8/2023 về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2023-2024. Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố

[1] Căn cứ Quyết định số 2457/QĐ-BGDĐT ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Bộ GD&ĐT ban hành kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023 - 2024 của ngành Giáo dục

cũng đã tham mưu huyện ủy, thành ủy, UBND các huyện, thành phố ban hành các văn bản chỉ đạo về nhiệm vụ năm học 2023-2024.

Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT, các đơn vị trực thuộc Sở đã tổ chức tổng kết thực hiện các nhiệm vụ năm học 2022-2023, triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2023-2024; ban hành các văn bản hướng dẫn nhiệm vụ năm học mới đối với các cấp học[2].

II. Quy mô mạng lưới trường, lớp, học sinh

Mạng lưới trường, lớp tiếp tục được điều chỉnh, cơ bản đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục, cụ thể:

- Giáo dục mầm non (GDMN): Toàn tỉnh hiện có 176 trường (trong đó có 19 trường ngoài công lập). Huy động 45.746 (tăng 1.192 trẻ so với giao ban lần 1, trong đó trẻ từ 0 đến dưới 3 tuổi: 4.449 trẻ, tỷ lệ 17,23 %; từ 3-5 tuổi: 41.297 trẻ, tỷ lệ 86,38%.

- Giáo dục Tiểu học (GDTH): có 177 trường tiểu học công lập với tổng số 2.982 lớp, 93.328 học sinh.

- Giáo dục Trung học:

+ Trung học cơ sở (THCS): có 126 trường, 1.926 lớp với 72.565 học sinh;

+ Trung học phổ thông (THPT): có 36 trường THPT (tăng 01 trường THPT[3]), 717 lớp, 30.867 học sinh.

- Ngoài ra, tỉnh hiện có 07 trường Tiểu học - Trung học cơ sở (*do sáp nhập trường Tiểu học và trường THCS*); 01 trường Nuôi dạy trẻ em khuyết tật, 01 trường phổ thông ngoài công lập có 03 cấp học (TH, THCS, THPT), 01 trường phổ thông ngoài công lập có 02 cấp học (TH, THCS) và 01 trường năng khiếu thể dục thể thao tỉnh (có học sinh cấp THCS và cấp THPT); so với cùng kỳ năm học trước, tăng 01 trường ngoài công lập *(trường Tiểu học-THCS IGC Bến Tre đã khánh thành và khai giảng năm học 2023-2024*).

- Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên (GDNN-GDTX): tỉnh hiện có 01 Trung tâm Giáo dục Thường xuyên tỉnh; 09 trung tâm GDNN - GDTX huyện, thành phố với 173 lớp và 7,138 học viên theo học chương trình phổ thông hệ GDTX;

---

[2] Công văn số 2185/SGD&ĐT-GDMN-TH ngày 30/8/2023 v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2023-2024; Công văn số 2178/SGD&ĐT-GDTrH-TX ngày 29/8/2023 v/v hướng dẫn thực hiện công tác Chính trị tư tưởng năm học 2023-2024; Công văn số 2074/SGD&ĐT-GDTrH-TX ngày 21/8/2023 v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với GDTX; Công văn số 2029/SGD&ĐT-GDTrH-TX ngày 17/8/2023 v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDTrH năm học 2023-2024; ban hành các hướng dẫn thực hiện dạy học các môn cấp trung học năm học 2023-2024; Công văn số 2060/SGD&ĐT-VP ngày 19/8/2023 v/v chuẩn bị và tổ chức khai giảng năm học 2023-2024,.v.v…

[3] Trường THPT Nhuận Phú Tân, huyện Mỏ Cày Bắc.

trong đó, 2330 học viên tham gia chương trình vừa học văn hóa vừa học nghề (số liệu đầu năm học 2023-2024).

III. Công tác triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ học kỳ I năm học 2023-2024 của các cấp học

1. Giáo dục Mầm non (GDMN):

Triển khai thực hiện chương trình GDMN theo kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 của UBND tỉnh. Chỉ đạo các cơ sở GDMN nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, trong đó tập trung phát triển Chương trình giáo dục theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm, tiếp cận tổ chức mô hình giáo dục STEM; triển khai năm học với chủ đề học "Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm"; tập trung đầu tư cơ sở vật chất và các điều kiện để tăng tỷ lệ trẻ em được tổ chức bán trú tại trường mầm non; quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn tại trường/lớp đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với cá nhân trẻ; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe của trẻ.

Tuy nhiên đến thời điểm hiện tại, tỷ lệ huy động trẻ các độ tuổi chưa đạt mục tiêu kế hoạch năm học (nhà trẻ hụt 2,77%, mẫu giáo 2,62%).

2. Giáo dục Tiểu học (GDTH):

Ngay từ đầu năm học 2023-2024, Sở GD&ĐT chỉ đạo các Phòng GD&ĐT hướng dẫn các cơ sở giáo dục tập trung tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn; lựa chọn nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết phù hợp với khung thời gian năm học, bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực hiện của mỗi nhà trường; đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học.

2.1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

* Đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4:

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GD&ĐT ban hành, cụ thể:

- Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các

hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; Số học sinh học 2 buổi/ngày là 92.412/93.362, tỉ lệ 99% (tăng 22,4%).

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú cho 100% học sinh học chương trình mới.

* Đối với lớp 5

Trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông 2006, các Phòng GD&ĐT giao quyền chủ động cho các cơ sở giáo dục tiểu học xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 4 và lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

2.2 Tổ chức dạy học Tiếng Anh, Tin học theo Chương trình GDPT 2018.

Các cơ sở giáo dục phổ thông thực hiện dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4 năm học 2023-2024.

Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006 và Chương trình thí điểm Tiếng Anh cấp Tiểu học đối với học sinh lớp 5. Khuyến khích các cơ sở giáo dục thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học Tiếng Anh để tăng cường thời lượng học Tiếng Anh.

Số học sinh học Tiếng Anh là 92.115/93.362, tỉ lệ 98,7 % (tăng 0.8%); trong đó học sinh lớp 3,4 học Tiếng Anh 4 tiết/tuần là 36.539/36.539 tỉ lệ 100%.

Có 83.187/93.362 học sinh học môn Tin học, tỷ lệ 89,1% (tăng 10,3%), trong đó số học sinh học lớp 3,4 học Tin học là 36.539/36.539 tỉ lệ 100%. Tiếp tục thực hiện tổ chức dạy học môn Tin học, tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và Chương trình giáo dục phổ thông; tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học.

2.3 Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018

Các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường, triển khai áp dụng Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Bến Tre – Lớp 1, lớp 2 và lớp 3. Trong kế hoạch có lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục

tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh.

2.4 Triển khai giáo dục STEM

100% cơ sở giáo dục tiểu học chủ động phương án tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo định hướng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trong các cơ sở giáo dục tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và khả năng đáp ứng của các cơ sở giáo dục.

3. Giáo dục Trung học và Giáo dục thường xuyên (GDTrH-GDTX):

3.1. Triển khai thực hiện nhiệm vụ dạy học đối với bậc Trung học

Triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 6, lớp 7, lớp 8, lớp 10 và lớp 11; tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT 2006 đối với lớp 9 và lớp 12, bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục trung học. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trung học xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp, đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở (THCS); tiếp tục đẩy mạnh triển khai tăng cường hoạt động nghiên cứu khoa học, triển khai hiệu quả giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, góp phần tạo sự say mê nghiên cứu của học sinh, từ đó định hướng nghề nghiệp của các em; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS và THPT.

Thúc đẩy thực hiện đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục trung học.

Bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

3.2. Triển khai thực hiện Chương trình sách giáo khoa lớp 6, lớp 7, lớp 8, lớp 10 và lớp 11:

Triển khai Công văn số 2029/SGD&ĐT-GDTrH-TX ngày 17/8/2023 của Sở GD&ĐT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2023-2024 trong đó có hướng dẫn đối với các lớp thực hiện chương trình GDPT 2018 với nội dung chủ yếu: các cơ sở giáo dục trung học xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực

học sinh, đa dạng hóa các hình thức giáo dục, đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; triển khai ứng dụng công nghệ số trong dạy và học. Đối với các môn chuyên cấp trung học phổ thông thực hiện theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT, có định hướng các nội dung trọng tâm cần triển khai, hay chú trọng thực hiện đối với từng bộ môn.

Qua triển khai, Chương trình GDPT 2018 ở các lớp 6, lớp 7, lớp 10 về cơ bản giáo viên đã tiếp cận và thực hiện tốt chương trình, chủ động tổ chức các hoạt động học tập phát triển năng lực cho học sinh đạt hiệu quả khá tốt. Chương trình GDPT 2018 giảng dạy không chỉ tập trung vào kiến thức mà còn chú trọng đến phát triển kỹ năng sống cho học sinh. Điều này giúp học sinh phát triển toàn diện và chuẩn bị tốt hơn cho tương lai. Chương trình GDPT 2018 với mục tiêu giúp học sinh áp dụng kiến thức vào thực tế. Thay vì chỉ tập trung vào việc ghi nhớ và tái sản xuất kiến thức, chương trình khuyến khích học sinh tư duy sáng tạo, giải quyết vấn đề và ứng dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

Do Chương trình GDPT 2018 đòi hỏi đội ngũ giáo viên có kiến thức chuyên môn sâu, khả năng giảng dạy tốt và nắm vững phương pháp giảng dạy hiện đại, việc đào tạo và duy trì đội ngũ giáo viên chất lượng vẫn còn là một khó khăn; để đáp ứng mục tiêu của chương trình GDPT 2018 một cách hiệu quả, cần đảm bảo các cơ sở vật chất đủ tiêu chuẩn, bao gồm phòng học, thư viện, phòng thí nghiệm, ứng dụng công nghệ thông tin và chọn lọc tài liệu giảng dạy phù hợp cho từng đối tượng học sinh.

3.3. Triển khai tập huấn CBQL, GV thực hiện chương trình GDPT 2018

Sở GD&ĐT đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 889/QĐ-UBND ngày 27/4/2023 về việc phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 4, lớp 8 và lớp 11 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bến Tre từ năm học 2023-2024; phối hợp với các Nhà Xuất bản có sách giáo khoa đã được chọn để tổ chức bồi dưỡng tập huấn cho 100% cán bộ quản lí, giáo viên giảng dạy lớp 4, lớp 8 và lớp 11; phối hợp Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển giáo dục Phương Nam thuộc Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam tặng 200 bộ sách lớp 1, 200 bộ sách lớp 2, 200 bộ sách lớp 3, 200 bộ sách lớp 4, 200 bộ sách lớp 6, 200 bộ sách lớp 7, 200 bộ sách lớp 8, 100 bộ sách lớp 10, 100 bộ sách lớp 11 cho các em học sinh nghèo, có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh.

Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện CT GDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bảo đảm đủ giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình; tiếp tục việc bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường; rà soát, bổ sung đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học, hoạt động giáo dục, đảm bảo đủ giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học theo Chương trình; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức dạy học trực tuyến cán bộ quản lí, giáo viên nhằm thực hiện có hiệu quả việc tổ chức dạy

và học, quản lý cơ sở giáo dục trên không gian trực tuyến; tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý, hướng nghiệp cho học sinh trung học.

IV. Xây dựng các điều kiện nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục

1. Công tác tài chính, xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật trường học, đầu tư bổ sung thiết bị giáo dục

Các huyện, thành phố đầu tư xây dựng, sửa chữa trường lớp học, phòng chức năng và mua sắm trang thiết bị để chuẩn bị cho năm học mới từ các nguồn kinh phí hợp pháp như ngân sách, vốn nông thôn mới, kinh phí tài trợ, xã hội hóa cho các cấp học, nhất là các khối lớp phục vụ cho thay sách với kinh phí đầu tư từ các nguồn gần 590 tỷ đồng, trong đó hoàn thành xây mới 264 phòng, sửa chữa 617 phòng, cải tạo 376 phòng. Năm học 2023-2024, Trường THPT Nhuận Phú Tân, huyện Mỏ Cày Bắc với tổng mức đầu tư trên 58 tỷ đồng sẽ đi vào hoạt động và khai giảng năm học mới. Sở GD&ĐT đã chỉ đạo các Phòng GD&ĐT, các đơn vị trực thuộc tiến hành rà soát, kiểm tra, bổ sung, tu sửa cơ sở vật chất; chuẩn bị các điều kiện đảm bảo cho việc dạy và học. Sở GD&ĐT đã trình UBND tỉnh phê duyệt chủ trương duy tu, sửa chữa cơ sở vật chất cho các trường THPT với tổng kinh phí hơn 25 tỷ đồng; ban hành Công văn số 2219/SGD&ĐT-KHTC ngày 05/9/2023 về việc thực hiện các khoản thu, chi các nguồn thu hợp pháp trong các cơ sở giáo dục công lập năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch 1658/KH-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2019 về đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị dạy học, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý thực hiện Chương trình GDPT 2018 từ năm học 2020-2021 đến năm học 2024-2025, Sở GD&ĐT đã phối hợp Ban QLDA các CTDD&CN tỉnh chuẩn bị mua sắm thiết bị dạy học lớp 3, lớp 7, lớp 10 để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới. Kế hoạch mua sắm thiết bị dạy học thay sách lớp 4, lớp 8 và lớp 11 cũng được chuẩn bị thủ tục để tiến hành mua sắm kịp thời. Tỷ lệ thiết bị dạy học, đồ chơi trẻ em đáp ứng yêu cầu tối thiểu, 100% các cơ sở giáo dục thực hiện mua sắm thay thế, bổ sung thiết bị dạy học.

2. Tình hình đội ngũ nhà giáo, CBQL giáo dục

Toàn ngành hiện có 14.864 biên chế, trong đó: 1.119 CBQL, 12.267 giáo viên, 1.478 nhân viên. CBQL từng bậc học, cấp học hầu hết đã đạt chuẩn và tỷ lệ đạt trên chuẩn ngày càng được nâng lên. Tỷ lệ Đảng viên toàn ngành đạt tỷ lệ 69,47 %.

Sở GD&ĐT, các Phòng GD&ĐT đã tiến hành phối hợp, tổ chức học tập, quán triệt cho toàn thể CBQL, GV trong ngành, cụ thể: các nội dung bồi dưỡng chính trị hè năm 2023 triển khai các hướng dẫn về nhiệm vụ năm học mới của các ngành học, cấp học; triển khai tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ CBQL, GV theo chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Phối hợp với Sở Nội vụ, Trường Chính trị tỉnh Bến Tre,... trong việc thực hiện bồi dưỡng các lớp Trung cấp lí luận chính trị; bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng,....

Sở GD&ĐT đã giải quyết chuyển công tác giữa các đơn vị trực thuộc Sở 31 viên chức (trong đó theo nguyện vọng: 11; chuyển công tác từ nơi thừa sang nơi thiếu là 20); Tiếp nhận ngoài tỉnh về 02 trường hợp; chuyển công tác ra khỏi tỉnh 01 trường hợp;. Chuyển công tác giữa các huyện, thành phố 52 viên chức (theo nguyện vọng); Tiếp nhận ngoài tỉnh 15 trường hợp; chuyển công tác ra khỏi tỉnh 02 trường hợp; chuyển công tác ra khỏi ngành 02 trường hợp; tiếp nhận ngoài ngành 02 trường hợp.

Việc tuyển dụng công chức, viên chức thực hiện theo Nghị định số 115/2020/NĐCP ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 7 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức trong năm 2023 Sở Giáo dục và Đào tạo đã tuyển dụng 09 viên chức trực thuộc Sở.

Trong năm học 2023-2024 Sở Giáo dục và Đào tạo đã thực hiện bổ nhiệm mới 11 viên chức quản lý, bổ nhiệm lại 10 viên chức quản lý, điều động, bổ nhiệm 10 viên chức quản lý và cho thôi giữ chức vụ 02 viên chức quản lý của các đơn vị trực thuộc Sở.

Phối hợp Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ chuyển xếp ngạch chức danh nghề nghiệp giáo viên theo Thông tư số 08/2023/TTBGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập.

Ưu điểm:

Đội ngũ công chức, viên chức của ngành cơ bản ổn định và không ngừng nâng cao về tư tưởng, đạo đức và năng lực chuyên môn, từng bước đáp ứng yêu cầu giảng dạy Chương trình giáo dục năm 2018. Công tác bố trí, sắp xếp đội ngũ CBQL và giáo viên luôn được quan tâm nhằm đáp ứng yêu cầu chung của ngành và từng cơ sở giáo dục.

Công tác rà soát, bổ sung quy hoạch; công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ luôn được quan tâm. Các chế độ, chính sách đối với đội ngũ thực hiện kịp thời và đúng quy định.

Hạn chế:

Việc cắt giảm biên chế hàng năm theo lộ trình, thiếu nguồn tuyển dụng và việc giáo viên nữ nghỉ hậu sản nhiều ở bậc học mầm non gây nhiều khó khăn cho các cơ sở giáo dục ở đầu năm học.

3. Công tác Quản lý chất lượng và Công nghệ thông tin (CNTT):

3.1. Công tác Quản lý chất lượng:

Đầu năm học 2023-2024, Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố và các trường THPT hoàn thành tốt công tác tuyển sinh các lớp đầu cấp bảo đảm theo

kế hoạch, đúng quy định, phù hợp yêu cầu thực tế của địa phương và của nhà trường.

Sở GD&ĐT đã hoàn thành công tác tổ chức kỳ thi thành lập các đội tuyển thi học sinh giỏi Quốc gia năm học 2023-2024, kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 9 trung học cơ sở, kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh trung học phổ thông.

Sở GD&ĐT đã chỉ đạo các trường thực hiện công tác tự đánh giá theo đúng quy định về công tác Kiểm định chất lượng giáo dục theo Thông tư 17,18,19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT, trên cơ sở đó nhà trường có kế hoạch cải tiến chất lượng nhằm đảm bảo các điều kiện đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục.

3.2. Công tác ứng dụng CNTT và chuyển đổi số

Tiếp tục tổ chức thực hiện các nhiệm vụ[4] về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong quản lý và trong dạy học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; trên cơ sở những kết quả bước đầu đạt được của năm học trước; đầu năm học 2023-2024, Sở GD&ĐT đã ban hành Quyết định số 594/QĐ-SGD&ĐT ngày 28 tháng 9 năm 2023 về việc ban hành Quy chế quản lý, khai thác Trung tâm điều hành thông minh (IOC) ngành GD&ĐT, Hướng dẫn số 2505/SGD&ĐT-QLCL&CNTT ngày 03/10/2024 V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2023-2024, tập trung thực hiện một số nhiệm vụ sau**:**

- Hoàn thành việc trang bị hệ thống Kho học liệu dùng chung. Các nhà trường lựa chọn các bài dạy, nội dung ôn tập, câu hỏi, đề kiểm tra có chất lượng cung cấp trên kho học liệu, từng bước cung cấp tài nguyên học tập mở cho học sinh toàn tỉnh; giúp các em có thêm cơ hội tiếp cận nội dung, tài liệu dạy học từ các giáo viên trường khác trong tỉnh; Sở GDĐT đang triển khai hướng dẫn giáo viên các nhà trường lựa chọn xây dựng một số video dạy học, bài dạy SCOM trực tuyến, tổ chuyên môn thẩm định để chuyển lên hệ thống.

- Có 100% cơ sở giáo dục đang sử dụng hệ thống phần mềm quản lý nhà trường (vnEdu) và một số phần mềm nghiệp vụ khác hỗ trợ quản lý; các nhà trường tập huấn giáo viên, xây dựng quy trình, quy định thực hiện các hoạt động quản lý học sinh trên môi trường mạng, kết hợp thực hiện dạy học trực tuyến hỗ trợ cho dạy học trực tiếp, khuyến khích, yêu cầu tất cả giáo viên tham gia theo chức năng, nhiệm vụ được phân công; hướng đến mục tiêu thực hiện mô hình quản trị nhà trường dựa trên dữ liệu và công nghệ số.

---

[4] Nghị quyết 01-NQ/TU và Đề án Chuyển đổi số của tỉnh, Sở GD&ĐT tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 2889/KH-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2021 về việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong quản lý và trong dạy học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 1388/KH-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2022 về việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 3710/KH-UBND ngày 15/6/2022 về việc triển khai ứng dụng Nền tảng dạy học trực tuyến tới 100% các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch 2140/KH-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2021 của UBND tỉnh; Công văn 5628/UBND-TCĐT ngày 17 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh; Kế hoạch 248/KH-UBND ngày 13 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh; Kế hoạch 950/KH-UBND ngày 24 tháng 02 năm 2023 của UBND tỉnh

- Có 100% cơ sở giáo dục áp dụng các tiêu chí chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục từ mức độ cơ bản trở lên, trong đó có 30% cơ sở giáo dục đạt mức độ tốt theo quy định tại Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 Ban hành bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông của Bộ GD&ĐT; 100% các cơ sở giáo dục phổ thông triển khai chuyển đổi các loại sổ điện tử trong nhà trường theo quy định[5], đã có trên 80% cơ sở giáo dục công lập trang bị chữ ký số cho giáo viên để ký sổ điện tử trong nhà trường, qua đó, thực hiện học bạ điện tử, sổ điểm điện tử (sổ theo dõi kết quả học tập và rèn luyện), mở rộng thêm các loại sổ điện tử khác trong nhà trường lưu trữ trên môi trường mạng.

- Tiếp tục phát huy hiệu quả Trung tâm điều hành giáo dục thông minh (viết tắt là IOC) đã đưa vào sử dụng từ đầu năm học 2022-2023. Ngành GD&ĐT đã triển khai thực hiện, chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện đồng bộ dữ liệu từ hệ thống quản lý trường học (vnEdu); kết quả, đến thời điểm hiện tại dữ liệu năm học 2022-2023 và năm học 2023-2024 (đến giữa năm) về mạng lưới trường lớp, nhân sự, học sinh, kết quả học tập rèn luyện cơ bản hoàn chỉnh giúp các cơ sở giáo dục có thể công khai các số liệu về phát triển giáo dục, thông tin về trường, lớp và chất lượng giáo dục cho người dân; đồng thời đồng bộ, thống nhất số liệu thống kê giáo dục tại Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT.

- Sở GD&ĐT đã thực hiện tăng cường ứng dụng CNTT vào tổ chức các kỳ thi, hạn chế sự can thiệp chủ quan của cán bộ làm công tác thi, đưa vào sử dụng phần mềm hỗ trợ Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024, thi học sinh giỏi lớp 9 THCS và lớp 12 THPT nhằm thực hiện các kỳ thi được chính xác, an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế; học sinh được xem thông tin đăng ký dự thi, được nhận kết quả thi trực tuyến khi Sở GDĐT công bố kết quả.

- Hoàn thiện quy chế quản lý văn bằng chứng chỉ, ứng dụng CNTT trong quản lý văn bằng chứng chỉ (VBCC) theo chỉ đạo của Bộ GD&ĐT; chuyển đổi các quy trình liên quan đến quản lý VBCC tại Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT và các nhà trường theo quy định sang thực hiện trên môi trường số; thực hiện số hóa dữ liệu tốt nghiệp THPT từ năm 2014 đến năm 2021, số hóa dữ liệu tốt nghiệp THCS từ năm 2015 đến năm 2021 và tiếp tục số hóa dữ liệu VBCC năm 2022, 2023. Học sinh, phụ huynh, các cơ quan, đơn vị có nhu cầu có thể tra cứu VBCC trực tuyến. Việc quản lý dữ liệu VBCC được thực hiện offline, khi hoàn chỉnh dữ liệu thì đồng bộ dữ liệu của sổ gốc VBCC lên phần mềm online để công bố theo quy định, đảm bảo các yêu cầu bảo mật, an toàn thông tin. Cán bộ phân công thực hiện thủ tục hành chính sử dụng phần mềm hỗ trợ để tra cứu, xác thực VBCC số lượng lớn cho cơ quan chức năng và cho người học nhanh hơn, tiện lợi hơn.

- Trong năm học 2023-2024, Sở GD&ĐT bắt đầu xây dựng cơ sở dữ liệu ngành nhằm từng bước thu thập các bộ dữ liệu trường, lớp, học sinh, giáo

[5] Quyết định số 600/QĐ-SGD&ĐT ngày 05/11/2021 của Sở GDĐT về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng các Sổ điện tử theo dõi đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh trường phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

viên…; tiến đến năm học 2024-2025 thống nhất danh mục dữ liệu dùng chung, chia sẻ và xác thực dữ liệu người dùng giữa các phần mềm đang sử dụng tại các cơ sở giáo dục (thông qua tính năng đăng nhập 01 lần SSO); từng bước xây dựng dữ liệu lớn (Big Data) của ngành.

** Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân:*

- Việc chuyển đến, chuyển đi của nhân sự, học sinh ra ngoài tỉnh; thủ tục xác nhận nhập học vào trường Đại học còn gặp khó khăn giữa các cơ sở giáo dục có trang bị ký số và chưa trang bị ký số hoặc các trường Đại học, các ngành liên quan chưa có quy định về nhận, sử dụng các hồ sơ số về kết quả học tập rèn luyện của học sinh. Việc đồng bộ, liên thông dữ liệu giữa các hệ thống phần mềm tuy đã thực hiện (yêu cầu khi trang bị phần mềm) nhưng còn chưa đáp ứng yêu cầu do thực tế phát sinh, thiếu các quy định mang tính pháp lý nhằm chuẩn hóa về việc trao đổi dữ liệu giữa các hệ thống phần mềm do trường tự trang bị nên phần nào ảnh hưởng đến việc thực hiện chuyển đổi số trong nhà trường.

- Mặc dù các ngành, các cấp nói chung, ngành GD&ĐT nói riêng đã có nhiều hoạt động truyền thông, thúc đẩy phụ huynh, học sinh tham gia vào sử dụng các dịch vụ từ hoạt động ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số nhưng số lượng phụ huynh, người dân tham gia vẫn còn thấp. Nguyên nhân, do người dân ngại chuyển đổi số, rủi ro nhiều, một số phần mềm, ứng dụng lúc đầu triển khai chưa cho được hiệu quả cao, người dân chưa thấy được lợi ích khi sử dụng.

- Nhân lực triển khai ứng dụng CNTT còn quá ít, cán bộ phụ trách CNTT hầu hết các cơ sở giáo dục đều là kiêm nhiệm, cơ sở giáo dục mầm non và các cơ sở giáo dục tư thục không có cán bộ, giáo viên phụ trách CNTT. Một bộ phận cán bộ quản lý, giáo viên nhân viên, đặc biệt đối với các thầy cô lớn tuổi còn gặp khó khăn trong kỹ năng sử dụng máy tính, có trường hợp ngại khó, chậm thay đổi để thực hiện các chỉ đạo về chuyển đổi số các hoạt động trong cơ sở giáo dục.

4. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và phòng chống tham nhũng, tiêu cực

- Căn cứ hướng dẫn của Bộ GD&ĐT tại Công văn số 3972/BGDĐT-TTr ngày 07/8/2023 hướng dẫn thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên, Thanh tra sở đã xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm học 2023-2024 với mục tiêu, chương trình, nội dung thanh tra, kiểm tra đúng hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra kỳ I năm học 2023-2024 yêu cầu, chỉ tiêu kế hoạch đề ra[6]. Thanh tra sở đã tham mưu Giám đốc sở ban hành văn bản

---

[6] - Học kỳ 1 năm học 2023-2024: 02 cuộc thanh tra chuyên ngành (Phòng GD&ĐT Chợ Lách, Trường THCS Mỹ Hòa huyện Ba Tri; 01 cuộc thanh tra hành chính (thanh tra trách nhiệm của Hiệu trưởng Trường THPT Lê Quý Đôn trong việc thực hiện quy định của pháp luật về công tác quản lý tài chính, tài sản, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực); 03 cuộc kiểm tra chuyên đề: 01 cuộc kiểm tra công tác tuyển sinh đầu cấp và các khoản thu đầu năm học 2023-2024 (17 đơn vị: TH Phường 7, TH Phú Nhuận; TH - THCS Nhơn Thạnh; THCS Mỹ Hóa; TH Sơn Định; THCS Vĩnh Bình; TH Sơn Phú; THPT Nguyễn Trãi; TH Nguyễn Đình Chiểu; TH - THCS Tân Mỹ; Tiểu học - THCS Thới Thuận; Trung học cơ sở Bình Thắng; Tiểu học - THCS Nguyễn Văn Khá; THPT Mạc Đĩnh Chi; THCS Thị trấn Mỏ Cày. 01 cuộc kiểm tra

hướng dẫn Phòng GD&ĐT, các đơn vị trực thuộc, các trung tâm GDNN-GDTX xây dựng kế hoạch kiểm tra theo thẩm quyền, có báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm tra học kỳ I gửi về Thanh tra sơ đúng thời gian quy định.

Ngoài kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm học 2023-2024, căn cứ Luật Thanh tra năm 2022, các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Thanh tra (Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra), Kế hoạch thanh tra năm 2024 của tỉnh Bến Tre, Thanh tra sở xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2024 trình Ủy ban tỉnh phê duyệt và triển khai thực hiện từ đầu học kỳ II của năm học 2023-2024.

Tình hình khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh ở học kỳ I giảm đáng kể[7], không có vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài. Công tác theo dõi thi hành pháp luật về tham nhũng, lãng phí luôn quan tâm. Qua thanh tra, kiểm tra chưa phát hiện vụ việc liên quan đến tham nhũng, tiêu cực.

Công tác bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra: Trong học kỳ I, Thanh tra sở đã phối hợp với Trung tâm giáo dục thường xuyên tỉnh Bến Tre, Trường Cán bộ quản lý giáo dục thành phố Hồ Chí Minh mời 01 lớp bồi dưỡng cho 150 học viên là công chức, viên chức các đơn vị trực thuộc phòng GD&ĐT, các Trung tâm GDNN-GDTX, qua đó đã bổ sung được kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ để tổ chức các hoạt động kiểm tra, tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tuy nhiên, chưa mở được lớp bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra cho cán bộ quản lý của các đơn vị trực thuộc Sở.

5. Công tác thi đua, khen thưởng; cải cách hành chính

Các đơn vị đã xây dựng kế hoạch, tổ chức phát động phong trào thi đua, đăng ký tham gia thi đua năm học 2023-2024 và tiếp tục hưởng ứng phong trào thi đua "Đồng Khởi mới". Từng cụm thi đua tổ chức xây dựng, cụ thể hóa các tiêu chí, thống nhất thang điểm phù hợp với đặc điểm từng cụm. Tổ chức sơ kết, rút kinh nghiệm tổ chức thi đua trong từng đơn vị, từng cụm thi đua sau khi kết thúc học kỳ I. Phong trào thi đua được triển khai sâu rộng tới tất cả các đơn vị của ngành Giáo dục; công chức, viên chức và người lao động tích cực thi đua là tấm gương sáng về đạo đức, tự học tập, rèn luyện; có nhiều giải pháp đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giáo dục, giảng dạy, nghiên cứu khoa học, học tập nâng

---

quản lý, sử dụng học phí và các nguồn tài chính khác (09 trường MN công lập: MN Tân Thành Bình, MN Hương Mỹ, MN Đại Điền, MN Bảo Thuận, MN Tân Hào, MN Vĩnh Thành, MN Khu Công Nghiệp (KCN) Giao Long, MN Vàng Anh, MN Hoa Mai); 01 cuộc kiểm tra công tác tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, việc ký hợp đồng lao động và chế độ chính sách đối với viên chức, việc thực hiện các quy định về thu quản lý, sử dụng học phí và các nguồn thu khác (THPT Trần Trường Sinh, THPT Trần Văn Ơn); 01 cuộc kiểm tra thực hiện công tác mua sắm và sử dụng các phần mềm chuyển đổi số (đang thực hiện); 01 cuộc kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra (THPT Thạnh Phước).

[7] - Kết quả tiếp công dân: Thanh tra sở đã tiếp 03 lượt công dân thường xuyên (trong đó Lãnh đạo Sở tiếp đột xuất 01 lượt) và tiếp nhận 04 lượt phản ánh qua đường dây nóng.

- Giải quyết khiếu nại, tố cáo đúng quy định, đúng pháp luật, đúng thẩm quyền, hồ sơ được lưu trữ đầy đủ, không có tồn động. Cụ thể, trong học kỳ 1 nhận 06 đơn, trong đó: Khiếu nại: 00 đơn; Tố cáo: 00 đơn; Phản ánh, kiến nghị: 04 đơn (02 đơn đủ điều kiện nhưng thuộc thẩm quyền cơ quan khác, Sở GD&ĐT đã chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết, 04 đơn nặc danh, lưu).

cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT đã lãnh đạo, tham mưu kịp thời, đồng thời tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc và hoàn thành tốt các nhiệm vụ trong việc giải quyết TTHC, cung cấp DVHCC; công bố danh mục TTHC đầy đủ, đúng quy định, cập nhật đầy đủ, kịp thời TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; thực hiện cập nhật, công khai 100% TTHC thuộc phạm vi, thẩm quyền giải quyết trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và niêm yết công khai tại Bộ phận Một cửa; thực hiện xây dựng quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC, thiết lập quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC theo đúng quy định.

Việc gửi, nhận văn bản điện tử có ký số giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh đã được triển khai theo đúng quy định; việc ứng dụng chữ ký số vào văn bản điện tử để phát hành qua môi trường mạng được triển khai thực hiện tốt, góp phần nâng cao tỷ lệ văn bản điện tử trao đổi giữa các cơ quan nhà nước hoàn toàn dưới dạng điện tử thúc đẩy phát triển Chính quyền số trên địa bàn tỉnh.

Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT đã triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời một số nhiệm vụ trọng tâm thuộc lĩnh vực GD&ĐT theo Đề án số 06 của Thủ tướng Chính phủ; tổ chức 01 lớp tập huấn giới thiệu văn bản pháp luật mới năm 2023, tập huấn công tác phổ biến giáo dục năm học 2023-2024 và triển khai những nội dung cơ bản của Luật thi đua, khen thưởng năm 2022.

Tiếp nhận, xử lý kịp thời phản ánh kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về quy định TTHC trên Hệ thống; thường xuyên cập nhật, công khai và thực hiện rà soát, làm sạch dữ liệu TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC. Qua thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ trong giải quyết TTHC của cơ quan và sự phục vụ của công chức đối với cá nhân, tổ chức đã được đánh giá cao; không có hành vi, thái độ tiêu cực, nhũng nhiễu, gây phiền hà hoặc thực hiện không đúng quy định pháp luật của công chức tại Bộ phận Một cửa và công chức theo dõi, tham mưu giải quyết các hồ sơ liên quan TTHC.

Theo Báo cáo số 15/BC-VPUBND ngày 04/01/2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bến Tre, Sở GD&ĐT là đơn vị hoàn thành các chỉ tiêu theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ: tiến độ giải quyết: 99.51%; dịch vụ công trực tuyến: 82.4%; thanh toán trực tuyến: 35.08%; mức độ hài lòng: 100%.

V. Đánh giá

Nhìn chung, quy mô, mạng lưới các ngành học, cấp học tiếp tục được điều chỉnh theo hướng tạo mọi điều kiện để huy động tối đa trẻ trong độ tuổi đến trường. Ngành giáo dục tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo và chỉ đạo sâu sát của các cấp ủy, chính quyền và sự phối hợp chặt chẽ của các ban ngành đoàn thể trong tỉnh; nhận thức của nhân dân về vị trí vai trò của giáo dục ngày càng

tốt hơn; các lực lượng xã hội tham gia chăm lo sự nghiệp giáo dục ngày càng nhiều. Việc chuẩn bị cơ sở vật chất năm học mới được tập trung, từng bước bổ sung; công tác tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục luôn được tăng cường. Đa số giáo viên tiếp cận khá tốt nội dung chương trình giáo khoa mới, có vận dụng linh hoạt trong giảng dạy các môn học Chương trình GDPT 2018.

Ngoài một số hạn chế, khó khăn trên cơ sở nhận định, đánh giá từ bộ phận chuyên môn bên trên, so với mục tiêu kế hoạch năm học 2023-2024 tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ chưa đạt theo mục tiêu đề ra; một số ít giáo viên chưa thật sự mạnh dạn trong việc chủ động, linh hoạt lựa chọn nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết, phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện của nhà trường để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Phần II:

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN TRONG HỌC KỲ II NĂM HỌC 2023-2024

Tiếp tục thực hiện các văn bản chỉ đạo về nhiệm vụ năm học 2023-2024 của Bộ GD&ĐT, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; các hướng dẫn nhiệm vụ năm học đối với các ngành học, cấp học; thực hiện các mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, trong học kỳ II năm học 2023-2024, toàn ngành tập trung những nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. GDMN

Tiếp tục huy động trẻ các độ tuổi đến trường, lớp đạt mục tiêu kế hoạch (20% nhà trẻ và 89% mẫu giáo), trong đó quan tâm nâng chất lượng phổ cập GDMN trẻ 5 tuổi và huy động hầu hết trẻ 4 tuổi. Tích cực tham mưu, hỗ trợ, tạo điều kiện để các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập phát triển.

Quản lý chặt chẽ việc thực hiện cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh; chuyên đề ‘‘Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ’’. Triển khai thực hiện có chất lượng “Bữa ăn dinh dưỡng” trong nội dung Chương trình Sức khỏe học đường theo các mục tiêu kế hoạch của tỉnh. Thực hiện kịp thời, đầy đủ các chính sách phát triển GDMN theo quy định.

2. GDTH:

Tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4: các trường tiểu học tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và tổ chức dạy học lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 theo hướng dẫn chuyên môn được Sở GD&ĐT ban hành, trong đó, tập trung vào các vấn đề cơ bản sau:

- Nội dung dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định của Chương trình; các môn học tự chọn; các hoạt động củng cố; các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh.

- Nhà trường chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện đầy đủ nội dung, thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định của chương trình.

Triển khai lựa chọn sách giáo khoa mới, đồng thời bồi dưỡng GV, CBQL các mô đun (Sở GD&ĐT sẽ có công văn hướng dẫn cụ thể). Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn.

Tổ chức thực hiện dạy và học 2 buổi/ngày: xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương.

Tổ chức bán trú: khuyến khích tổ chức bán trú cho học sinh khối 1, 2, 3, 4 thực hiện Chương trình GDPT 2018. Nhà trường tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên. Nhà trường cần tăng cường kiểm tra vệ sinh, an toàn thực phẩm để đảm bảo sức khoẻ học sinh.

3. GDTrH-GDTX:

a. Đối với GDTrH:

Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm các nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024 và các hướng dẫn thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục của Sở GD&ĐT. Tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị trường học để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; quan tâm đầu tư nguồn lực, xây dựng, sắp xếp mạng lưới trường lớp phù hợp với các mục tiêu, lộ trình theo các kế hoạch của UBND tỉnh đã ban hành; gắn với các điều kiện bảo đảm đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình GDPT 2018 đối với lớp 6, lớp 7, lớp 8, lớp 10 và lớp 11.

- Tiếp tục xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, đơn vị. Triển khai thực hiện các văn bản hướng dẫn của Bộ, Sở GD&ĐT xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học, giáo dục; các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh và theo quy định của Bộ GDĐ.

- Tiếp tục thực hiện việc triển khai chương trình GDPT năm 2018: Tiếp tục triển khai nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường; chú trọng trao đổi, chia sẻ cách thực triển khai dạy học CT GDPT 2018, quan tâm nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động dạy học, kiểm tra đánh giá đối với lớp 6, lớp 7, lớp 8, lớp 10 và lớp 11. Tăng cường tổ chức hội thảo chuyên đề để trao

đổi các hoạt động chuyên môn, thực hiện các hoạt động dạy học hiệu quả để hỗ trợ đồng nghiệp.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục trung học: Thực hiện quyền tự chủ cho cơ sở giáo dục trung học xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường. Kế hoạch giáo dục của mỗi trường được xây dựng từ tổ chuyên môn, báo cáo Phòng GDĐT (đối với trường THCS) và Sở GD&ĐT (đối với trường THPT). Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra của cấp trên tiếp tục dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường đã ký ban hành ngay từ đầu năm học.

Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm trong tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục học sinh; tiếp tục trao đổi để thực hiện có hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh, từng bước tổ chức việc tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh bằng hình thức trực tuyến.

Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Nâng cao chất lượng sử dụng CNTT trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử trên hệ thống vnEdu, … để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục.

b. Đối với GDTX:

Triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên năm học 2023-2024 theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT, tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Tận dụng tối đa cơ sở vật chất, đội ngũ GV để tiếp nhận mọi học viên có nhu cầu học chương trình GDTX cấp THPT. Việc thực hiện kế hoạch giáo dục, tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, công tác quản lý hoạt động dạy học và giáo dục, tăng cường các biện pháp quản lý nhằm nâng cao chất lượng dạy học; chú trọng xây dựng và triển khai kế hoạch phụ đạo học viên yếu, kém; kế hoạch ôn thi đối với học viên cuối cấp ngay từ đầu năm học.

- Quan tâm xây dựng đội ngũ GV đáp ứng chương trình GDTX cấp THPT; đa dạng hóa các hình thức tư vấn hướng nghiệp tại trung tâm. Tham mưu, tổ chức các hoạt động tư vấn, hỗ trợ các trung tâm Văn hóa - Thể thao và Học tập cộng đồng (VHTT-HTCĐ).

- Phối hợp với các ngành, tổ chức có liên quan tổ chức các lớp học nâng cao trình độ văn hóa; các lớp học văn hóa kết hợp với học nghề hoặc trung cấp chuyên nghiệp; các lớp bồi dưỡng ngắn hạn (như: giáo dục kỹ năng sống; ngoại ngữ, tin học;…) cho cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên và người lao động ở địa phương.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình GDTX đối với lớp 10, lớp 11; tăng cường và chủ động các hoạt động dự giờ, trao đổi chuyên môn để rút kinh nghiệm, hỗ trợ đồng nghiệm trong thực hiện Chương trình GDTX mới với các đơn vị bạn trên địa bàn tỉnh.

Phòng GD&ĐT tích cực tham mưu với UBND huyện, thành phố:

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động, đề xuất những giải pháp để trung tâm VHTT-HTCĐ hoạt động hiệu quả, bền vững, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân. Phát huy các mô hình trung tâm VHTT-HTCĐ hoạt động hiệu quả, giới thiệu, chia sẻ kinh nghiệm để các đơn vị trên địa bàn nghiên cứu, học tập.

- Tiếp tục đánh giá, xếp loại nhiệm vụ HTCĐ trong các trung tâm VHTT-HTCĐ theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

- Tăng cường phối hợp với các trung tâm GDNN-GDTX trên địa bàn; huy động các nguồn lực trong cộng đồng, xã hội cho hoạt động của trung tâm VHTT-HTCĐ.

- Tiếp tục phối hợp với các hội, ban ngành, đoàn thể tham mưu các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu của các kế hoạch của UBND tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch mở các lớp PCGD, MXC và Giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, tham mưu hỗ trợ kinh phí cho công tác PCGD, XMC từ chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của địa phương.

- Xây dựng kế hoạch mở các lớp XMC và Giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, tham mưu hỗ trợ kinh phí cho công tác PCGD, XMC từ chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của địa phương.

- Tham mưu UBND huyện tổ chức đánh giá, xếp loại "Cộng đồng học tập" cấp xã của các đơn vị trên địa bàn huyện.

4. Công tác Quản lý chất lượng (QLCL), CNTT và chuyển đổi số

4.1. Công tác QLCL

Tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác thi tốt nghiệp THPT theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập theo Kế hoạch của Sở GD&ĐT đã được UBND tỉnh phê duyệt. Các trường THPT làm tốt công tác tuyển chọn, bồi dưỡng các đội tuyển dự thi tốt Kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 9 THCS và lớp 12 THPT năm học 2023-2024. Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch dạy học, tổ chức xét tốt nghiệp THCS kịp thời gian qui định, chỉ đạo các trường THCS tổ chức dạy học, rà soát, điều chỉnh hồ sơ học sinh lớp 9 chuẩn bị tốt cho kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập năm học 2024-2025; đồng thời chuẩn bị tốt cho công tác tuyển sinh đầu cấp vào lớp 1, lớp 6 trên địa bàn, lưu ý quy định mới không yêu cầu phụ huynh cung cấp sổ hộ khẩu (Sở GDĐT sẽ có hướng dẫn cụ thể sau).

Tiếp tục tăng cường công tác quản lý văn bằng chứng chỉ theo quy định, có biện pháp hiệu quả phòng ngừa và phát hiện tình trạng văn bằng chứng chỉ giả; ứng dụng mạnh mẽ CNTT trong công tác quản lý, cấp phát văn bằng chứng chỉ.

Các nhà trường, Trung tâm GDNN-GDTX tổ chức thực hiện đúng quy định công tác tự đánh giá, xây dựng và thực hiện Kế hoạch cải tiến chất lượng theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT và quy định của Bộ GD&ĐT. Sở GDĐT sẽ tổ chức 02 đợt đánh giá ngoài kiểm tra công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và trường đạt chuẩn quốc gia cho các trường đủ điều kiện và đăng ký đánh giá ngoài (thời gian tháng 03 và tháng 09/2024).

4.2. Công tác CNTT và chuyển đổi số

Tiếp tục tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch số 2889/KH-UBND ngày 27/5/2021 về việc "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong quản lý và trong dạy học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021-2025" của UBND tỉnh.

Quan tâm việc tổ chức tập huấn giáo viên từng bước xây dựng và bổ sung tài nguyên vào kho học liệu dạy học của nhà trường; lựa chọn các học liệu có chất lượng gửi về Sở GD&ĐT để hình thành kho tài nguyên giáo dục toàn ngành.

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai nền tảng quản trị nhà trường sử dụng các sổ điện tử thay cho sổ giấy, chuyển đổi các quy trình công việc, hồ sơ công việc sang môi trường số ở tất cả các cơ sở giáo dục. Thường xuyên rà soát, cập nhật dữ liệu trường, lớp, giáo viên, học sinh để đồng bộ về hệ thống IOC của ngành phục vụ công tác quản lý giáo dục, báo cáo, thống kê, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra và thanh tra.

Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác trên môi trường mạng với phụ huynh, học sinh và nhà trường; bảo đảm đáp ứng các tiêu chí an toàn, an ninh thông tin khi triển khai các hoạt động ứng dụng CNTT thực hiện chuyển đổi số tại đơn vị.

5. Công tác Tổ chức cán bộ

Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về việc quy định về tinh giản biên chế.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 1206/KH-UBND ngày 11/3/2021 của UBND tỉnh về nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục của tỉnh Bến Tre giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP; Kế hoạch số 2413/KH-SGD&ĐT ngày 22/9/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2024.

Căn cứ biên chế được Sở GD&ĐT và UBND các huyện, thành phố giao, các đơn vị trực thuộc Sở, Phòng GD&ĐT thực hiện bổ sung, điều chỉnh, sắp xếp, bố trí giáo viên các cấp học đủ theo quy định, triển khai thực hiện Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính Phủ quy định về

thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện tuyển dụng theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/09/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức các đơn vị trực thuộc Sở; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 09 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

6. Công tác kế hoạch, thống kê, tài chính

Tiếp tục tổ chức thực hiện các kế hoạch phát triển GD&ĐT giai đoạn 2021-2025; kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2023-2024; xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2024-2025; tiếp tục thực hiện các nội dung Nghị quyết số 78/NQ-CP ngày 18/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Nghị quyết Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 02 tháng 4 năm 2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Thực hiện báo cáo thống kê định kỳ kịp thời, đầy đủ và chính xác theo yêu cầu của Bộ GD&ĐT. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin vào việc thu thập và xử lý số liệu như phần mềm EMIS. Các số liệu báo cáo được cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời phục vụ tốt cho yêu cầu phát triển giáo dục của tỉnh. Biểu mẫu báo cáo được lập xử lý trên phần mềm, số liệu chính xác, báo cáo đầy đủ kịp thời về Bộ.

Các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh thực hiện các quy định về quản lý tài chính, thực hiện nghiêm các quy định về thu, chi các khoản đóng góp tự nguyện của các nguồn lực khác trong xã hội và thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo quy định Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập từ năm 2022 và Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

Tích cực hoàn thành các thủ tục để tham mưu xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh phê duyệt mức thu học phí năm học 2024-2025. Giữ vững tỷ lệ 100% các cơ sở giáo dục ứng dụng công nghệ thông tin (sử dụng phần mềm kế toán và phần mềm quản lý tài sản) trong quản lý tài chính, tài sản, do đó sổ sách kế toán, báo cáo tài chính thực hiện đầy đủ theo quy định tại Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính về việc ban hành chế độ kế toán hành chính sự ngiệp.

Thực hiện tốt và có hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính: thực hiện xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ, chủ động trong chi tiêu, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, cơ sở vật chất được duy tu sửa chữa kịp thời, thiết bị dạy học được trang bị đáp ứng yêu dạy và học, cho công tác quản lý trường học. Các chế độ chính sách trong ngành giải quyết đồng bộ kịp thời đảm bảo đúng quy định và có sự thống

nhất trong các cơ sở giáo dục công lập. Công tác tổng hợp quyết toán, xây dựng dự toán chi hàng năm báo cáo kịp thời cho Sở Tài chính và Bộ GD&ĐT.

Phối hợp Ban QLDA và các ngành chức năng sớm thực hiện việc mua sắm trang thiết bị dạy học phục vụ Chương trình thay sách.

Các cơ sở giáo dục công lập thực hiện kiểm kê tài sản theo qui định; rà soát thanh lý những tài sản hư hỏng, không có nhu cầu sử dụng xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung thay thế để phục vụ cho công tác quản lý, công tác dạy học.

7. Công tác thanh tra, kiểm tra

Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm học 2023-2024 và kế hoạch thanh tra năm 2024 theo đúng Luật Thanh tra năm 2022 và Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Thanh tra và hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch đề ra (thanh tra hành chính 01 trường THPT; thanh tra chuyên ngành 01 trường THPT, 01 Phòng GD&ĐT, 01 trường TH; kiểm tra thực hiện kết luận thanh tra 01 trường THPT; thi chọn HSG cấp tỉnh lớp 9 và lớp 12; thi nghề phổ thông; thi tuyển sinh 10 năm học 2024-2025 và thi tốt nghiệp THPT năm 2024). Thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, kiến nghị, phản ánh đúng pháp luật, không để tồn đọng đơn thư; theo dõi ngăn chặn, xử lý (hoặc kiến nghị xử lý) kịp thời những sai phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra và qua xử lý đơn khiếu nại, tố cáo; tiếp tục theo dõi việc thi hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo kế hoạch năm 2024 đã xây dựng; thực hiện kịp thời và đúng quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục khi có sai phạm qua thanh tra, kiểm tra.

8. Tiếp tục tổ chức tốt việc quản lý và hướng dẫn thực hiện công tác hành chính, văn thư, lưu trữ và tài liệu của cơ quan, đơn vị. Tiếp tục thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật; quan tâm và đẩy mạnh hoạt động truyền thông trong giáo dục. Theo dõi, nhắc nhở, hướng dẫn các cơ sở giáo dục về thể thức văn bản, công tác pháp chế, cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, nhất là quan tâm chất lượng, thời gian báo cáo kịp thời. Theo dõi việc thực hiện và đảm bảo công tác an ninh trật tự, trực bảo vệ cơ quan, đơn vị dịp lễ, tết, phòng chống cháy nổ.

9. Tổ chức thực hiện theo hướng dẫn thi đua ngành GD&ĐT năm học 2023-2024; tổ chức trao danh hiệu Nhà giáo ưu tú lần thứ 16 - năm 2023 và các danh hiệu khen thưởng; hoàn thành bình xét thi đua năm học, báo cáo gửi Sở GD&ĐT theo thời gian quy định.

10. Các Phòng GD&ĐT, các đơn vị trực thuộc tiếp tục tham mưu thực hiện có hiệu quả các đề án, kế hoạch xã hội hóa giáo dục tại địa phương, đơn vị. Theo dõi, đánh giá việc huy động nguồn lực xã hội để phát triển sự nghiệp giáo dục; phối hợp với các ngành, các tổ chức đoàn thể chăm lo sự nghiệp giáo dục địa phương. Chủ động cung cấp thông tin kịp thời, chính xác để tạo niềm tin của xã hội về các hoạt động của ngành.

Trên đây là báo cáo Về tình hình triển khai, kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm học kỳ II năm học 2023-2024, Sở GD&ĐT yêu cầu các Phòng GD&ĐT, các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở triển khai, tổ chức thực hiện./.